|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG**  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | |  | | | | |
| **ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN** | | | | | | | | |
|  | | | | | | | | |
| **1.** | **Thông tin học phần:** | | | | | | | |
|  | **Tên học phần:** | | **PHÂN TÍCH HIỆU QỦA VÀ NĂNG SUẤT**  **Efficieny and Productivity Analysís** | | | | | |
|  | **Mã số:** | |  | | | | | |
|  | **Thời lượng:** | | 2(2-0) | | | | | |
|  | **Loại:** | | Tự chọn | | | | | |
|  | **Trình độ đào tạo:** | | Thạc sĩ | | | | | |
|  | **Đáp ứng CĐR:** | | 4, 5, 8 | | | | | |
|  | **Học phần tiên quyết:** | | EC501, MAT501 | | | | | |
|  | **Giảng viên biên soạn:** | | TS. Lê Kim Long | | | | | |
|  | **Bộ môn quản lý:** | |  | | | | | |
|  | | | | | | | | |
| **2.** | **Mô tả:** | | | | | | | |
|  | Là học phần nâng cao áp dụng lý thuyết kinh tế vi mô vào thực tiễn sản xuất kinh doanh đối với các học viên cao học ngành Kinh tế và Quản trị Kinh doanh, nhằm cung cấp cho học viên những kiến thức về: (i) Các khái niệm và phương pháp đo lường hiệu quả và năng suất của các đơn vị ra quyết định (cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, ngành và vùng); (ii) các mô hình ước lượng hiệu quả và năng suất theo các cách tiếp cận tham số và phi tham số; (iii) Ý nghĩa đối với các đơn vị ra quyết định trong việc nâng cao hiệu quả và năng suất; (iv) Sử dụng các phần mềm chuyên dụng để phân tích và tính toán hiệu quả và năng suất. | | | | | | | |
|  | | | | | | | | |
| **3.** | **Mục tiêu:** | | | | | | | |
|  | Học phần này nhằm mục đích cung cấp cho học viên (1) Khả năng ứng dụng kiến thức lý thuyết kinh tế vi mô vào thực tiễn sản xuất kinh doanh để tính toán và phân tích hiệu quả và năng suất; (2) Khả năng và kinh nghiệm sử dụng các phần mềm chuyên dụng để ước lượng các chỉ số hiệu quả và năng suất; và (3) Khả năng đề xuất các giải pháp, gợi ý chính sách để nâng cao hiệu quả và năng suất của các đơn vị ra quyết định | | | | | | | |
| **4.** | **Kết quả học tập mong đợi:** | | | | | | | |
|  | Sau khi học xong học phần, học viên có thể: | | | | | | | |
| 1) | Hiểu rõ các khái niệm và phương pháp đo lường về năng suất và hiệu quả của trên nền tảng lý thuyết kinh tế vi mô, các nhân tố ảnh hưởng và ý nghĩa của việc nâng cao hiệu quả, năng suất các đơn vị ra quyết định. | | | | | | | |
| 2) | Sử dụng các phần mềm chuyên dụng để tính toán, phân tích hiệu quả và năng suất trong thực tiễn. | | | | | | | |
|  |  | | | | | | | |
|  | | | | | | | | |
| **5.** | **Nội dung:** | | | | | | | |
| **TT** | **Chủ đề** | | | | | **Nhằm đạt KQHT** | **Số tiết** | |
| **LT** | **TH** |
| **1.**  1.1.  1.2.  1.3.  1.4  1.5 | **Chuyên đề 1: Khái lược về kinh tế học sản xuất**  Lý thuyết về hàm sản xuất và các tính chất  Lý thuyết về hàm chi phí và các tính chất  Lý thuyết về hàm doanh thu và các tính chất  Lý thuyết về hàm lợi nhuận và các tính chất  Bài tập | | | | |  | **5** | **0** |
| **2.**  2.1.  2.2.  2.3.  2.4.  2.6. | **Chuyên đề 2: Các khái niệm và phương pháp đo lường hiêụ quả và năng suất**  Lý thuyết về giới hạn của đường biên sản xuất  Hàm khoảng cách theo cách tiếp cận đầu ra hoặc đầu vào trong sản xuất  Thông tin về gía và hàm chi phí, doanh thu trong sản xuất kinh doanh  Các khái niệm và phương pháp đo lường hiệu quả theo các cách tiếp cận hàm sản xuất, hàm chi phí hoặc doanh thu  Các khái niệm và phương pháp đo lường năng suất | | | | |  | **10** | **0** |
| **3.**  3.1.  3.2.  3.3.  3.4. | **Cách tiếp cận phi tham số để ước lượng và phân tích hiệu quả**  Sơ lược về phương pháp ước lượng phi tham số DEA  Ước lượng hiệu quả với mô hình DEA\_CSR  Ước lượng hiệu quả với mô hình DEA\_CSR  Bài tập uớc lượng hiệu quả với mô hình DEA | | | | | 1. và (2) | **4** | **1** |
| **4.**  4.1.  4.2.  4.3.  4.4 | **Cách tiếp cận có tham số để ước lượng và phân tích hiệu quả**  Sơ lược về phương pháp ước lượng có tham số SFA  Mô hình kinh tế lượng  Kiểm định mô hình  Bài tập ước lượng hiệu quả với mô hình SFA | | | | | 1. và (2) | **4** | **1** |
| **5.**  5.1.  5.2.  5.3.  5.4.  5.5. | **Tính toán và phân tích chỉ số năng suất**  Giới thiệu chỉ số năng suất riêng và chỉ số năng suất nhân tố tổng hợp (TFP)  Phương pháp tính toán chỉ số TFP Malquist  Phương pháp DEA để phân tích năng suất  Phương pháp SFA để phân tích năng suất  Bài tập | | | | | 1. và (2) | **4** | **1** |
|  | | | | | | | | |
| **6.** | **Học liệu:** | | | |  | | | |
| 1) | Coelli, Tim, D.S. Prasada Rao, C. J. O’Donnell and G.E. Battese, An Introduction to Efficiency and Productivity Analysis, 2nd Edition, Springer Science+Business Media, Inc., 2005. (HB241.C64 2005) | | | | | | | |
| 2) | Beattie, B.R. and C.R. Taylor, The Economics of Production, New York: Wiley, 1985. | | | | | | | |
| 3) | Chambers, Robert G., Applied Production Analysis: A Dual Approach. Cambridge: Cambridge University Press, 1988. | | | | | | | |
| **7.** | **Kiểm tra và Đánh giá:** | | | | | | | |
| **TT** | **Hình thức kiểm tra, đánh giá** | | | | **Nhằm đạt KQHT** | | **Trọng số (**%) | |
| 1. | Kiểm tra thường xuyên (lớp < 15 HV), (vấn đáp)  Hoặc kiểm tra giữa kỳ (lớp > 15 HV), (viết) | | | | 1 | | 10 | |
| 2. | Tiểu luận (viết) | | | | 1, 2 | | 20 | |
| 3. | Thi kết thúc học phần (viết) | | | | 1, 2 | | 70 | |
|  | | | | | | | | |
| **Giảng viên biên soạn:** | | | | | | | | |
| **Họ và tên** | | **Chức danh, học vị** | | | **Chữ ký** | | | |
| Lê Kim Long | | Tiến sĩ | | |  | | | |
| **Ngày cập nhật cuối cùng: 12 / 4 /2018** | | | | | | | | |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_